

Giáo dục, đào tạo và bồi dưỡng văn hóa, con người Việt Nam góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới hiện nay

Nguyễn Thị Quế Anh

Email: nguyenneanh1969@gmail.com

Học viện Chính trị khu vực I

Số 15 Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân,

Hà Nội, Việt Nam

TÓM TẮT: Trong thế kỉ XXI, văn hóa quyết định sức mạnh quyền lực mềm và vị thế của quốc gia, dân tộc. Văn hóa hiển thị trong mọi hoạt động của con người và xã hội. Với vai trò, chức năng, quy luật tiếp biến, kế thừa, phát triển riêng, văn hóa tác động đến giáo dục hoàn thiện nhân cách, bản lĩnh con người, đến bản sắc, cốt cách, bản lĩnh dân tộc. Vì thế, giáo dục, đào tạo và bồi dưỡng “giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc” là một nhiệm vụ quan trọng; là đích đến mục tiêu giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng hoàn thiện văn hoá, con người Việt Nam để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới. Bài viết muốn lan toả nội dung giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng hoàn thiện văn hoá, con người Việt Nam hiện nay tới mọi giai tầng trong xã hội, đặc biệt lan toả và cộng hưởng trong hệ thống giáo dục nước nhà mọi cấp học trong hệ thống giáo dục Việt Nam hiện nay. Tác giả cho rằng, giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng văn hóa, con người Việt Nam là động lực chính thúc đẩy việc hoàn thiện nhanh và sớm hệ văn hoá dân tộc, hệ văn hoá, con người, quốc gia Việt Nam.

TỪ KHÓA: Giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng văn hóa, con người Việt Nam, giá trị, động lực, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, hoàn thiện hệ văn hoá con người Việt Nam.

→ Nhận bài 10/10/2023 → Nhận bài đã chỉnh sửa 24/11/2023 → Duyệt đăng 25/12/2023.

DOI: <https://doi.org/10.15625/2615-8957/12311207>

1. Đặt vấn đề

Việc giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng văn hóa, con người Việt Nam hiện nay là để góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới, hướng đến các mục tiêu căn cốt, đúng lộ trình phát triển trong Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII: Xây dựng văn hóa, con người Việt Nam xét đến cùng vẫn là xây dựng, phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc, xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện [1].

Văn hóa là tổng thể toàn bộ các giá trị tinh thần và vật chất mà con người sáng tạo ra để thích ứng với hoạt động sống, sinh tồn, phát triển của con người. Chủ tịch Hồ Chí Minh, UNESCO và Đảng Cộng sản Việt Nam cùng hiểu văn hóa như vậy. Văn hóa với các chức năng nhận thức, giáo dục, thẩm mỹ, giải trí, giao tiếp, dự báo... đặc thù có mặt trong mọi hoạt động của con người và xã hội với vai trò là nền tảng tinh thần, là mục tiêu, động lực và sức mạnh nội sinh, quyền lực mềm của phát triển bền vững. Giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng văn hóa, con người Việt Nam hiện nay tác động lớn đến

việc xây dựng, hoàn thiện nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc; đến việc hình thành, hoàn thiện phẩm chất, nhân cách con người. Giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng văn hóa, con người Việt Nam hiện nay góp phần nuôi dưỡng, kích hoạt các năng lực sáng tạo tiềm ẩn của con người. Thông qua giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng văn hóa, con người và môi trường xã hội, con người trở thành trung tâm, chủ thể của phát triển, con người nỗ lực đáp ứng yêu cầu của phát triển bền vững đất nước.

Giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng văn hóa, con người Việt Nam hiện nay đặt ra yêu cầu văn hóa, con người phải kế thừa, phát huy được giá trị tích cực, tốt đẹp của văn hóa truyền thống dân tộc; tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, khẳng định được bản sắc, cốt cách, bản lĩnh của dân tộc trong giao lưu, hợp tác quốc tế. Văn hóa, con người Việt Nam cần hội tụ đủ năng lực, phẩm chất theo các chuẩn mực trong nước, chuẩn mực khu vực và quốc tế để đón nhận cơ hội, thách thức mà toàn cầu hóa và cách mạng công nghiệp lần thứ tư đem lại; văn hóa, con người trở thành sức mạnh nội sinh, quyền lực mềm của sự nghiệp phát triển bền vững đất nước. Như vậy,

văn hóa, con người Việt Nam sẽ bảo vệ được nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác được các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng văn hóa, con người Việt Nam hiện nay

Bài viết đặt ra câu hỏi là: Việt Nam cần làm gì để giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng văn hóa, con người bảo vệ được nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch?

Giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng văn hóa, con người Việt Nam để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới hiện nay cần thẳng thắn nhìn vào những thành tựu, hạn chế trong giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng lĩnh vực văn hóa, con người đã được tổng kết trong thời gian đổi mới vừa qua để có phương án giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng bảo tồn, phát huy các giá trị văn hoá, con người Việt Nam phù hợp; làm mới các ưu thế, thành tựu đã có, đồng thời đưa ra phương thức khắc phục những hạn chế của văn hoá, con người Việt Nam trong thời gian tới.

Những thành tựu giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng văn hóa, con người Việt Nam đã được khẳng định, ghi nhận trong kết quả tổng kết, đánh giá việc thực hiện trong Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ XIII: “Nhận thức về văn hóa, xã hội, con người ngày càng toàn diện, sâu sắc hơn. Các lĩnh vực, loại hình, sản phẩm văn hóa phát triển ngày càng đa dạng, đáp ứng nhu cầu nhiều mặt của đời sống xã hội. Nhiều giá trị văn hóa truyền thống và di sản văn hóa được kế thừa, bảo tồn và phát huy. Văn hóa trong chính trị và văn hóa trong kinh tế bước đầu được coi trọng và phát huy hiệu quả, thiết thực. Hoạt động giao lưu, hợp tác và hội nhập quốc tế về văn hóa có nhiều khởi sắc. Phát triển toàn diện con người Việt Nam đang từng bước trở thành trung tâm của chiến lược phát triển kinh tế - xã hội. Việc phê phán, đấu tranh, đẩy lùi cái xấu, cái ác, cái lạc hậu, chống các quan điểm, hành vi sai trái gây hại đến văn hóa, lối sống con người được chú trọng” [1, tập I, tr.64-65]. Chủ thể con người tạo ra các thành tựu. Điều này cho thấy, sự năng động, bứt phá, đổi mới, nỗ lực trong giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng văn hóa, con người Việt Nam - văn hóa, con người của cả hệ thống chính trị, của bộ máy Nhà nước và của nhân dân Việt Nam trong nắm bắt thời cơ, vượt qua những thách thức, khó khăn để phát triển.

Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ XIII nêu khuyết điểm, hạn chế và chỉ rõ lĩnh vực văn hóa xã hội chưa có nhiều đột phá, hiệu quả chưa cao: “Văn hóa chưa được quan tâm tương xứng với kinh tế và chính trị, chưa thật sự trở thành nguồn lực, động lực nội sinh của sự phát triển bền vững đất nước. Vai trò của văn hóa trong xây dựng

con người chưa được xác định đúng tầm, còn có chiều hướng coi trọng chức năng giải trí đơn thuần, thiếu những tác phẩm văn hóa, văn học, nghệ thuật lớn phản ánh sinh động tâm vóc công cuộc đổi mới, có tác dụng tích cực đối với con người. Môi trường văn hóa, xã hội tiếp tục bị ô nhiễm bởi các tệ nạn xã hội, tham nhũng, tiêu cực. Chênh lệch về hưởng thụ văn hóa giữa các vùng, miền còn lớn; đời sống văn hóa ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa còn nhiều khó khăn. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý văn hóa còn nhiều lúng túng, chậm trễ trong việc thể chế hóa quan điểm, chủ trương của Đảng về văn hóa. Đầu tư cho văn hóa chưa đúng mức, còn dàn trải, hiệu quả chưa cao... Chất lượng và số lượng đội ngũ cán bộ văn hóa chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển văn hóa trong thời kỳ mới” [1, tập I, tr.84-85].

Những hạn chế này do chủ thể con người tạo ra. Nó cho thấy xã hội đã chuyển sang số hoá bước đầu được hơn ba năm vẫn còn trì trệ, thụ động, chưa có bứt phá, đổi mới triệt để trong giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng văn hóa, con người Việt Nam. Giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng văn hóa, con người Việt Nam vẫn còn tồn tại những biểu hiện bàng quan, thờ ơ, coi nhẹ, thiếu trách nhiệm, thậm chí “trên nóng dưới lạnh” và còn nhiều biểu hiện thiếu tích cực khác đã và đang cản trở sự phát triển. Vì thế, việc giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng hoàn thiện văn hóa, con người Việt Nam cần được rà soát đồng bộ, khẩn trương, trúng và đúng trong mọi cấp học để có phương thức khắc phục các hạn chế, phát huy các mặt tích cực cho phù hợp thực tiễn hôm nay.

Có như vậy, giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng văn hóa, con người Việt Nam mới tạo ra được sức mạnh nội sinh và quyền lực mềm thúc đẩy, đưa khát vọng phát triển Việt Nam lên một tầm cao mới như mục tiêu nước nhà và mục tiêu ngành Giáo dục và Đào tạo đã hoạch định.

2.2. Giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng văn hóa, con người Việt Nam - Những việc cần làm hiện nay

Mỗi người Việt Nam cần làm những việc cụ thể nào mới góp được sức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình hiện nay? Giải quyết câu hỏi này trong giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng văn hóa, con người Việt Nam hiện nay, các cấp học trong quá trình tổ chức giảng dạy và học tập đều cần chú ý những điểm đồng thuận chung từ góc nhìn văn hoá, giáo dục đối với giáo dục, đào tạo và bồi dưỡng của các chủ thể quản trị, quản lý, giảng dạy và học tập các cấp. Từ điển Tiếng Việt của Hoàng Phê xác định: “Giáo dục: Hoạt động nhằm tác động một cách có hệ thống đến sự phát triển tinh thần, thể chất của một đối tượng nào đó, làm cho đối tượng ấy dần dần có được những phẩm chất và năng lực như yêu cầu đề ra” [2, tr.512]; “Đào tạo: Làm cho trở thành người có

năng lực theo những tiêu chuẩn nhất định” [2, tr.379]; “Bồi dưỡng: Làm cho tăng thêm sức của cơ thể bằng chất bổ, là cho tăng thêm năng lực hoặc phẩm chất” [2, tr.118]. Thừa nhận, đồng hành với cách hiểu ngôn ngữ phổ cập trên, với Luật Giáo dục 2019, với Quyết định 273/QĐ-BTP, *Quy chế đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức*, Bộ Tư pháp ban hành năm 2018 với Khoản 2 Điều 3, tác giả bài viết quan niệm giáo dục bao hàm đào tạo, bồi dưỡng. Ba khái niệm này khác nhau nhưng các đặc trưng, vai trò, ý nghĩa của chúng đều có mục tiêu chung: Làm cho nguồn vốn văn hoá, con người nâng cao trình độ, năng lực giải quyết, xử lý, cải tổ các lĩnh vực công việc khác nhau trong xã hội giỏi hơn, tốt hơn, hiệu quả, phù hợp hơn, gia tăng tốt năng lượng, thành quả làm việc, cống hiến, phụng sự của con người và văn hoá. Chúng là những phương thức hoạt động đan xen, hỗ trợ, thừa kế nhau để tạo ra được một chỉnh thể thống nhất trong hệ thống ngành, tổ chức và thể chế bằng tái đào tạo hay đào tạo lại. Giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng có những yếu tố quan trọng trong nội hàm để các chủ thể khác nhau chủ động tác động vào từng yếu tố khi cần, vận hành phù hợp nhằm đạt đích. Chúng là quá trình truyền thụ, tiếp nhận có hệ thống những tri thức, kỹ năng theo quy định của từng bậc đào tạo; trang bị, cập nhật, rèn luyện nâng cao kiến thức, kỹ năng cần thiết cho mọi chủ thể đạt trình độ kiến thức, chuyên môn, nghề nghiệp trong tiêu chí chuẩn mực; sử dụng, phát huy tốt hơn năng lực, tiềm năng vốn có, làm việc đạt hiệu quả cao nhất. Hiểu như vậy sẽ không khó để xác định việc cần làm đối với giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng văn hoá, con người Việt Nam hiện nay.

Việc đầu tiên cần mỗi người thầy, người công dân Việt Nam chân chính và người học các cấp trong hệ thống giáo dục nước nhà là đẩy mạnh và quyết liệt tuyên truyền, giáo dục, quán triệt sâu sắc tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, đặc biệt chú ý đến việc định hướng phát triển văn hóa trong giai đoạn mới: “Phát triển con người toàn diện và xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc để văn hóa, con người Việt Nam thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc. Tăng đầu tư cho phát triển sự nghiệp văn hóa. Xây dựng, phát triển, tạo môi trường và điều kiện xã hội thuận lợi nhất để khơi dậy truyền thống yêu nước, niềm tự hào dân tộc, niềm tin, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; tài năng, trí tuệ, phẩm chất của con người Việt Nam là trung tâm, mục tiêu và động lực phát triển quan trọng nhất của đất nước” [1, tr.115-116]. Thể chế chính trị Việt Nam hôm nay đang vào cuộc, đưa tinh thần Đại hội XIII vào cuộc sống, gắn lý luận với thực tiễn. Cả guồng máy các cơ quan công quyền Nhà nước đã và đang triển khai đồng bộ, sâu sát đến từng nhà, từng công dân theo đúng tinh thần Nghị quyết Đại hội

XIII của Đảng, đúng ý nguyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh lúc sinh thời: “Văn hóa soi đường cho quốc dân đi” và “Vi lợi ích 10 năm trồng cây, vì lợi ích trăm năm trồng người”, “Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội, trước hết cần có những con người xã hội chủ nghĩa” [4]. Con người và văn hóa xã hội chủ nghĩa Việt Nam với đặc trưng bản sắc văn hoá riêng không chỉ khẳng định, định vị được vị thế quốc gia dân tộc trong thực tiễn chống giặc ngoại xâm, giữ nước và dựng nước, giành độc lập tự do cho dân tộc mà còn định vị được vị thế, thương hiệu Việt Nam trong thực tiễn chiến thắng và vượt qua các cuộc chiến chống giặc đốt, giặc đói. Người Việt Nam thông minh, trí tuệ, bản lĩnh bởi lẽ trong bất cứ lĩnh vực khoa học, công nghệ, giáo dục, y tế, quân sự, nông nghiệp, văn hóa, thể thao, chính trị nào đều có sự ghi danh, xuất hiện dấu ấn thành tích của con người Việt Nam. Từ một nước nông nghiệp nghèo sau các cuộc chiến tranh giữ nước, dựng nước, hiện tại, việc giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng văn hóa, con người trong suốt thời đổi mới những năm qua đã hợp lực, góp sức đưa Việt Nam trở thành đất nước không những đủ lương thực mà còn trở thành nước xuất khẩu gạo đứng thứ hai thế giới, thậm chí còn tạo ra loại gạo ngon nhất thế giới. Đặc biệt hơn, trong cuộc chiến chống COVID-19, ổn định kinh tế - xã hội từ năm 2019 đến nay, Việt Nam - quốc gia nhỏ bé hình chữ S trên bản đồ thế giới - một nước đang phát triển chưa đạt mức trung bình theo tiêu chuẩn thế giới đã liên tục, trường kì giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng văn hóa, con người, tự kiến xây nội lực kiên cường, trở thành một điểm sáng trong kiểm soát đại dịch COVID toàn cầu, trong ổn định kinh tế, chính trị xã hội, trong tăng trưởng kinh tế dương ngay khi các nước phát triển trên thế giới còn vô cùng lao đao, chật vật trong công cuộc khống chế, kiểm soát dịch bệnh, chống chọi cho những lần đại dịch bùng phát, cho việc khắc phục hậu COVID để ổn định kinh tế xã hội.

Giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng văn hóa, con người Việt Nam hiện nay nếu tuyên truyền, lan tỏa tốt những nội dung trên, khơi dậy được lòng tự hào, tự tôn dân tộc về những thành tựu vang dội trong lịch sử dựng nước, giữ nước hào hùng, oanh liệt; trong kiến tạo, dựng xây cuộc sống no ấm, hạnh phúc cho mọi người dân để không ai bị bỏ lại phía sau, để mỗi công dân đều có cho mình cơ hội học tập, lao động, học hỏi, tiếp nối, kế thừa và phát huy các giá trị văn hoá của con người, văn hoá truyền thống Việt Nam chính là đã thiết thực và thực sự sâu sát trong kiến tạo niềm tin, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới hiện nay.

Việc tiếp theo là luôn đặt giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng văn hóa, con người Việt Nam trong mối quan hệ biện chứng với các lĩnh vực kinh tế, chính trị, môi trường, chú trọng đặc biệt quan hệ văn hóa với kinh tế và ngược

lại. Tiếp tục nâng cao tuyên truyền giáo dục các nội dung này sâu rộng cho lớp trẻ - thế hệ vàng của tương lai. Quan trọng là giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng văn hóa, con người cần quán triệt, đồng bộ cho người dạy, người học trong hệ thống giáo dục Việt Nam các cấp học quan niệm về vị trí, vai trò của văn hoá và con người, về mối quan hệ biện chứng giữa văn hoá và con người để thấy rõ: Văn hoá là con người và con người là văn hoá, đặc trưng và bản sắc văn hoá con người Việt Nam hiện tại vừa có tính phổ quát chung của nhân loại vừa có nét riêng không thể trộn lẫn, pha tạp, không thể bị mai một, bị đồng hoá trong mọi hoàn cảnh phức tạp, cam go. Đây chính là nguồn lực nội sinh để thúc đẩy quốc gia, dân tộc phát triển xanh, sạch, sáng tạo, bền vững, hiện thực hoá khát vọng thịnh vượng, hùng cường, thành rồng, hổ của khu vực, của Châu Á trong tương lai không xa, định vị lại vị trí, vai trò của Việt Nam trên đấu trường quốc tế khi hội nhập toàn cầu trong Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng văn hóa, con người cần cung cấp tới người dạy, người học các cấp, các hệ về giáo dục và sự phạm khai mở, sáng tạo, dựa trên nguồn vốn văn hoá, vốn con người hiện có để sáng tạo, xây dựng và phát triển bền vững. Quá trình này cần thời gian, đòi hỏi có tư duy đổi mới sáng tạo trong toàn ngành Giáo dục, toàn thể chế chính trị. Quan điểm của tác giả là trước tiên cần ngay và luôn tìm ra cốt lõi trong mắt xích vận hành thể chế: Đó là giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên, liên tục cho cán bộ lãnh đạo các cấp, đặc biệt là lãnh đạo ngành Giáo dục ở các chuyên ngành. Khi các chủ thể này nắm chắc tinh thần Đại hội XIII, nắm chắc tinh thần văn hoá, giáo dục khai mở, thường trực và tự giác nắm lòng các nội dung, nội hàm được giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng, họ mới có nền tảng để đổi mới phương thức giảng dạy, học tập để tự học, tự hoàn thiện, tự nâng cấp bản thân đáp ứng phù hợp với đòi hỏi của thực tiễn.

- Cần tập trung vào giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng chủ thể, lớp thế hệ trẻ đang học đại học các lĩnh vực ngành trong, ngoài nước. Các chủ thể này ý thức việc hoàn thiện tự thân bằng những phương pháp nghiên cứu, học tập, sáng tạo phù hợp trong giao lưu, hội nhập toàn cầu. Họ gia tăng khát vọng cá nhân phù hợp, tương thích với khát vọng chung của quốc gia, dân tộc. Họ có bút phá sáng tạo mới, sáng tạo lại từ việc biết bảo tồn, kế thừa, phát huy các giá trị văn hoá, con người dân tộc Việt Nam truyền thống. Trong công việc này, việc tập trung đặc biệt giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng các chủ thể thầy cô cấp mầm non, tiểu học hết sức quan trọng. Giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng giúp họ tự tin, vững vàng trong công việc bao nhiêu, họ sẽ tạo được hiệu ứng lan toả tinh thần, mục tiêu, khát vọng của hệ thống, của thể chế tới thế hệ trẻ theo cấp độ số hoá mới bấy nhiêu.

Giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng cấp cao, cấp trung và cấp mầm non có tư duy, phương cách lan toả, hành động tốt sẽ có hiệu quả tốt. Khi đó, chỉ cần sự khéo léo, quyết tâm, kiên trì, nhất quán, sáng tạo trong kết nối khối chủ thể trẻ phổ thông còn lại, trao cho họ hệ tư tưởng kiên định, phương pháp luận khoa học truy tìm trí tuệ phù hợp trong xa lộ thông tin thời công nghệ, gửi vào họ sự kì vọng, niềm tin tưởng, yêu thương, trân trọng, họ sẽ tạo ra những kì tích.

Mỗi chủ thể người Việt Nam, mỗi nhà lãnh đạo các cấp, ngành, đặc biệt là ngành Giáo dục trong cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư cần luôn ý thức và khẳng định văn hóa là một trong bốn trụ cột của phát triển bền vững không chỉ cho Việt Nam mà cho mọi quốc gia, dân tộc trên toàn cầu: văn hóa, kinh tế, chính trị, môi trường. Bốn trụ cột trên quan hệ biện chứng, tác động qua lại, có vị trí quan trọng như nhau. Riêng văn hoá, con người không chỉ là một trong bốn trụ cột của phát triển bền vững mà còn có mặt, bao hàm trong các trụ cột khác, thực hiện đúng, đủ trọng trách “soi đường”. Cách làm này sẽ thúc đẩy, đòi hỏi giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng văn hoá, con người Việt Nam đổi mới triệt để, phù hợp trong thế kỉ XXI, đổi mới từ tầm nhìn, sứ mệnh, giá trị cốt lõi trong nội dung, đổi mới phương pháp tổ chức quy trình giảng dạy hướng đến mục tiêu đã định của từng cấp học, ngành học, từng lĩnh vực, từng chủ thể.

Giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng văn hóa, con người Việt Nam hiện nay cần đặc biệt vận dụng tốt quan hệ biện chứng hai chiều giữa văn hóa và kinh tế bằng văn hóa và công nghiệp văn hóa, bằng hoàn thiện thị trường hàng hóa văn hóa. Khi mỗi người Việt Nam hôm nay hiểu về sự đổi mới tư duy của Đảng, Nhà nước về văn hóa, về công nghiệp văn hóa, về thị trường hàng hóa văn hóa và vị trí, vai trò của chúng trong phát triển đất nước cũng là lúc giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng văn hóa, con người mới hoàn thành tốt tầm nhìn, sứ mệnh, giá trị cốt lõi của mình. Khi đó, văn hoá, con người Việt Nam thực sự trở thành nền tảng tinh thần, mục tiêu và động lực bút phá, kiến tạo phát triển đất nước trên nhiều phương diện. Nội dung giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng văn hóa, con người là nội dung giáo dục quan trọng đặc biệt hiện nay. Giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng văn hóa, con người, công nghiệp văn hóa, công nghiệp sáng tạo vô cùng quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội Việt Nam trong thế kỉ XXI.

Trong thực tế, việc quản trị giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng văn hóa, con người Việt Nam đã có sự đổi mới, sáng tạo và triển khai, phân cấp, phân quyền từ thể chế khá hợp lí. Chúng ta đã có thành tựu, hạn chế, có những bài học, nguyên nhân sâu sắc được đúc kết từ lí luận và thực tiễn. Tuy nhiên, giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng văn hóa, con người nếu không được chú ý, quan tâm

đúng mức; không gắn chặt lí luận với thực tiễn, phát triển trong thực tiễn thì sẽ tạo ra nguy cơ dẫn đến khả năng văn hóa, con người Việt Nam bị thua thiệt, bị mất bình đẳng, khó giữ gìn bản sắc văn hóa giữa các nền văn hóa khác khi Việt Nam tham gia hội nhập sâu, rộng toàn cầu. Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ XIII đã quán triệt: “Khẩn trương triển khai phát triển có trọng tâm, trọng điểm ngành công nghiệp văn hóa và dịch vụ văn hóa trên cơ sở xác định và phát huy sức mạnh mềm của văn hóa Việt Nam, vận dụng có hiệu quả các giá trị tinh hoa và thành tựu mới của văn hóa, khoa học, kĩ thuật, công nghệ của thế giới” [1, tr.145]. Bồi dưỡng, giáo dục văn hóa, con người nếu không được chú ý, quan tâm đúng mức sẽ vô cùng nguy hại. Việt Nam sẽ bị đe dọa bởi nhiều dạng thức xâm lăng văn hóa qua không gian mạng, qua các sản phẩm văn hoá từ các quốc gia sử dụng tốt, có tiềm lực công nghệ số và số hoá được nhiều hơn nguồn lực văn hoá các dạng trên nền tảng khoa học công nghệ số sẽ vô cùng nguy hại, khó phát triển bền vững nếu Việt Nam không cố gắng tận dụng, bắt kịp và bứt phá trong cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, hoặc nếu không chú trọng mà bỏ lỡ cơ hội phát triển công nghiệp văn hóa nước nhà tại thời điểm 25 năm, 30 năm, hay 50 năm đầu thế kỉ XXI. Trong bài viết “Về công nghiệp văn hóa Việt Nam”, tác giả bài viết đã khẳng định và lưu ý nội dung này nhưng đến nay nội dung công nghiệp văn hoá vẫn chưa khởi sắc đúng với tầm mức cần có, nên có [5].

Việt Nam hiện tại quan tâm, chú ý bài toán đầu tư, triển khai việc giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng văn hóa, con người phù hợp, khoa học và chuyên nghiệp hơn mới có thể giải quyết được các mối quan hệ lớn trong xã hội, trong đó có mối quan hệ “giữa tăng trưởng kinh tế và phát triển văn hóa”. Đây là việc làm thực sự tạo được các đột phá, làm cho ra, cho đúng hai quốc sách quan trọng trong hiện tại: Giáo dục và đào tạo; Khoa học công nghệ. Văn kiện XIII đã cụ thể trong Chiến lược Phát triển kinh tế - xã hội 10 năm (2021 - 2030), mục “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát triển con người”, đó là: “Xây dựng đồng bộ thể chế, chính sách để thực hiện có hiệu quả chủ trương giáo dục và đào tạo, cùng với khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu, là động lực then chốt để phát triển đất nước.” [1, tập I, tr.136]

Giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng văn hóa con người nếu được chú ý, quan tâm đúng mức trong việc kết nối trong nước, trong các quan hệ hội nhập quốc tế của Việt Nam với các nước trên thế giới cả về song phương và đa phương để hướng đến chuẩn mực trung thực, tôn trọng, trách nhiệm, dân chủ, nhân văn, khoa học, hợp tác, bình đẳng và thượng tôn pháp luật sẽ là động lực để Việt Nam phát triển bền vững đất nước trên nhiều phương diện.

Giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng văn hóa, con người cần phải bảo tồn, kế thừa, phát huy và phát triển tốt các giá trị văn hóa, con người Việt Nam truyền thống. Cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng từng viết: “Văn hóa là sợi chỉ đỏ xuyên suốt toàn bộ lịch sử của dân tộc. Nó làm nên sức sống mãnh liệt, giúp cộng đồng các dân tộc Việt Nam vượt qua biết bao sóng gió và thác ghềnh tưởng chừng không thể vượt qua được, để không ngừng phát triển và lớn mạnh, viết nên những trang sử lạ lùng bởi tính kiên cường trong hoạn nạn, bởi khí phách hào hùng trong giữ nước và dựng nước.” [6, tr.16]; “Cốt lõi của sức sống đó là văn hóa với ý nghĩa bao quát và cao đẹp nhất của nó, bao gồm cả một hệ thống giá trị: tư tưởng và tình cảm, đạo đức và phẩm chất, trí tuệ và tài năng, sức nhạy cảm tiếp thụ cái mới từ bên ngoài, ý thức bảo vệ bản lĩnh và bản sắc của cộng đồng dân tộc, sức đề kháng và sức chiến đấu để tự bảo vệ mình và không ngừng lớn mạnh” [6, tr.18]. Cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng đã kế thừa, tôn vinh di sản văn hoá của thế hệ cha ông đi trước, khẳng định khát vọng của dân tộc Việt Nam, khẳng định vững chắc thêm văn hóa là sức sống, phẩm chất, bản lĩnh, cốt cách của dân tộc, con người Việt Nam. Văn hóa gắn với lịch sử oai hùng của dân tộc Việt Nam, cần được bảo tồn, gìn giữ, tiếp nối, kế thừa và phát huy. Văn hóa ấy sẽ giúp con người Việt Nam có nền tảng bản sắc, bản lĩnh để lựa chọn cho mình các hành vi văn hóa, bản lĩnh, cốt cách văn hóa phù hợp nhất trong xã hội tri thức, xã hội số. Văn hóa ấy được giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng, được chú trọng, quan tâm đúng mức, được kế thừa, phát triển có chọn lọc sẽ làm nên diện mạo, đặc trưng, sức sống mới, trình độ phát triển mới, đặc tính nhân văn, ưu việt, giá trị Chân, Thiện, Mĩ mới của con người, đất nước Việt Nam trong thế kỉ XXI. Việc này tiếp tục thúc đẩy quá trình đầu tư giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng văn hoá, con người biết kế thừa, học hỏi sáng tạo, hòa hợp tốt các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và giá trị văn hóa hiện đại của nhân loại: Khắc họa sâu đậm lòng yêu nước nồng nàn; ý chí tự lực, tự cường, tự tôn dân tộc; tinh thần đoàn kết, ý thức cộng đồng, gắn kết cá nhân, gia đình, làng xã; nhân ái bao dung, trọng nghĩa tình đạo lí; cần cù, sáng tạo trong lao động; tinh tế trong ứng xử, giản dị trong cuộc sống; dân chủ và trách nhiệm trong xã hội; công khai, minh bạch; trung thực, khách quan, bản lĩnh; tương trợ, hợp tác; khoa học và sáng tạo; thượng tôn pháp luật. Giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng văn hoá, con người là việc tiếp tục hoàn thiện hệ giá trị văn hóa Việt Nam để vừa in đậm được dấu ấn sắc thái, bản sắc, cốt cách, bản lĩnh Việt Nam không thể hòa tan, trộn lẫn trước bất kì ý đồ xâm lăng hay đồng hóa nào từ ngoại bang, vừa làm cho nền văn hóa Việt Nam hòa hợp, hội nhập, định vị tốt hơn trong giao lưu, học hỏi các nền văn hóa đa dạng, tiến bộ trên toàn cầu. Như vậy, nền

văn hóa Việt Nam sẽ ngày càng hoàn thiện, thấm nhuần các giá trị nhân văn, dân chủ, tiến bộ, khoa học, hội tụ đủ sức mạnh nội sinh và sản sinh thêm các quyền lực mềm để thấm sâu, lan tỏa rộng khắp trong toàn bộ đời sống xã hội.

Việc giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng văn hoá, con người Việt Nam là công việc tiếp nối lâu dài, không nôn nóng, khẩn trương nhưng không thể vội vã, cần bình tĩnh, bền bỉ, tiếp tục kiên xây, từng bước hoàn thiện thêm hệ giá trị văn hoá, con người Việt Nam trong thế kỉ XXI; tạo được những công dân Việt Nam được bổ sung những giá trị văn hoá mới. Những người công dân không chỉ có nhân cách, lối sống tốt đẹp với các đặc trưng cơ bản: yêu nước, nhân ái, nghĩa tình, trung thực, đoàn kết, cần cù, sáng tạo, đúng tinh thần Nghị quyết Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về “Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước” nêu năm 2014, đúng Kết luận số 76-KL/TW của Bộ Chính trị về “Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước” ban hành ngày 04 tháng 6 năm 2020, đúng tinh thần Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII năm 2021, khẳng định trí tuệ giàu có; tinh thần phong phú; đạo đức trong sáng; thể chất, thể lực mạnh mẽ; nếp sống văn minh, hiện đại; trách nhiệm, nghĩa vụ công dân; ý thức thượng tôn pháp luật; tư duy độc lập, sáng tạo; tinh thần hợp tác, phục vụ... Những công dân Việt Nam kế thừa, bảo tồn, phát huy, phát triển huấn thị của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư”; chân thành, thẳng thắn, hiếu học, khát khao cập nhật những cái mới về tin học, khoa học công nghệ hiện đại, ngoại ngữ và văn hóa toàn cầu... Đây chính là nguồn nhân lực chất lượng cao của Việt Nam - có đạo đức, kỉ cương, ý thức trách nhiệm công dân, xã hội; có kĩ năng sống, kĩ năng làm việc, ngoại ngữ, công nghệ thông tin, công nghệ số, tư duy sáng tạo, hội nhập quốc tế - cũng là nguồn công dân toàn cầu, phục vụ tốt cho các bước chuyển của Chính phủ số, phát triển kinh tế số, văn hóa số, môi trường xã hội số hiện tại và tương lai.

2.3. Thành quả giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng văn hoá, con người Việt Nam

Giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng văn hoá, con người Việt Nam trong tình hình mới hiện nay sẽ sớm hoàn thiện và gọi tên được “giá trị văn hoá, sức mạnh con người Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc” [1, tập II, tr.336], sớm cán đích mục tiêu lĩnh vực văn hóa Việt Nam quan tâm, coi trọng, đó là: “Xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc văn hóa dân tộc”, đồng thời tạo được đà bứt phá trong lộ trình

nhANH, sớm đạt các mục tiêu tổng quát đã đặt ra trong Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII: “Năm 2025, nước ta là nước đang phát triển, có công nghiệp theo hướng hiện đại, vượt qua mức thu nhập trung bình thấp. Đến năm 2030, là nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao. Đến năm 2045, trở thành nước phát triển, thu nhập cao” [1, tập 1, tr.112].

Cái được còn ở chỗ khi bắt tay làm thật, lan tỏa được việc giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng các giá trị di sản văn hóa, con người Việt Nam truyền thống cũng có nghĩa là Việt Nam đã bắt tay hoàn thiện hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị con người trong tình hình mới. Cái được tiếp theo là văn hóa, con người Việt Nam hôm nay sẽ không chỉ đủ bản lĩnh, sức mạnh nội sinh để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong mọi tình huống mà còn đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, các thế lực trong ngoài muốn chống phá Đảng và Nhà nước trong thực tiễn hiện nay. Cái được lớn hơn chính là việc giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng văn hoá, con người Việt Nam sẽ tạo được niềm tin vào sức mạnh, nội lực từ chính nền văn hóa, con người Việt Nam. Việt Nam có thể làm, thực hiện được những khát vọng lớn lao của cả dân tộc trong mọi tình huống, kể các những tình huống khó khăn nhất đến từ các thế lực thù địch; từ thiên tai hạn hán, lụt lội, bão tố, mưa giông trong thiên nhiên hay đến từ đại dịch COVID-19 - đại dịch thế kỉ.

3. Kết luận

Việc giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng văn hoá, con người Việt Nam trong tình hình mới hiện nay là mũi tên trúng nhiều đích. Trong đó, thấy rõ hai đích: Bồi dưỡng, giáo dục văn hoá, con người Việt Nam để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác được các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới bằng chính sức mạnh của con người và nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc văn hóa dân tộc. Việc giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng văn hoá, con người Việt Nam đã thực sự thúc đẩy nhanh quá trình phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, Tổ quốc ổn định, hòa bình, sớm trở thành nước phát triển. Không chỉ thế, mọi đích đến mục tiêu căn cốt, cụ thể trong Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII cũng thiết thực, gần gũi hơn.

Đặc biệt, giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng văn hoá, con người hiện nay trong xu thế tiếp tục bảo tồn, phát huy, phát triển được bản sắc quật cường, tiêu biểu, điển hình cho biểu tượng văn hóa độc lập tự do, văn hóa chống giặc xâm lược, giành độc lập trong chiến tranh giữ nước; văn hóa chống giặc đói, giặc dốt trong thời bình, trong văn hóa chống COVID-19 trên toàn cầu hiện nay, thì chắc chắn Việt Nam sẽ sớm có thể hệ chủ nhân mới kiên cường, đặc sắc hơn. Những con người đáp ứng tốt đòi hỏi của thực tiễn xã hội, của quốc gia, dân tộc Việt

Nam trong thế kỉ XXI và là những công dân toàn cầu đáp ứng tốt các đòi hỏi của thế giới phẳng, của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư hiện tại và tương lai.

Giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng văn hóa, con người Việt Nam ở thập niên thứ 3 của thế kỉ XXI trong tâm thế thức tỉnh, cầu thị, hướng đến Chân, Thiện, Mĩ vì hạnh phúc của con người, cộng đồng, vì nhân loại chắc chắn sẽ phát triển bền vững, phồn vinh, hạnh phúc. Việc giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng văn hóa, con người Việt Nam

để có nguồn lực văn hoá, con người mang quyền lực mềm đủ mạnh, sẵn sàng tham chiến bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới sẽ được hiện thực hoá. Việt Nam sẽ thành công, khát vọng đất nước phồn vinh, hạnh phúc, Tổ quốc ổn định, hòa bình, trở thành một nước phát triển sẽ sớm là thực tiễn của những khoảnh khắc hạnh phúc trong thực tại.

Tài liệu tham khảo

- | | |
|---|---|
| <p>[1] Đảng Cộng sản Việt Nam, (2021), <i>Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII</i>, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật.</p> <p>[2] Hoàng Phê (chủ biên), (2012), <i>Từ điển Tiếng Việt</i>, NXB Từ điển Bách Khoa.</p> <p>[3] Quốc hội, (14/6/2019), <i>Luật Giáo dục số 43/2019/QH14</i>, hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2020.</p> | <p>[4] Hồ Chí Minh, (2011), <i>Toàn tập</i>, tập 13, NXB Chính trị Quốc gia.</p> <p>[5] Nguyễn Thị Quế Anh, (5/2016), <i>Về công nghiệp văn hóa Việt Nam</i>, Tạp chí Lí luận Chính trị.</p> <p>[6] Phạm Văn Đồng, (1994), <i>Văn hóa và đổi mới</i>, NXB Chính trị Quốc gia.</p> |
|---|---|

PROTECTING THE PARTY'S IDEOLOGICAL FOUNDATION AND FIGHTING AGAINST DISTORTED AND HOSTILE VIEWS IN THE CURRENT NEW SITUATION THROUGH EDUCATING, TRAINING AND FOSTERING VIETNAMESE CULTURE AND PEOPLE

Nguyen Thi Que Anh

Email: nguyenthanh1969@gmail.com
Academy of Politics Region I
15 Khuat Duy Tien, Thanh Xuan,
Hanoi, Vietnam

ABSTRACT: *In the 21st century, culture is the key factor in determining a country's soft power and position. It is shown in all social and individual activities. With its own role, function, as well as rules of acculturation, inheritance, and development; culture affects education to complete a person's personality and bravery along with national identity, character, and bravery. Therefore, educating, training, and fostering "Vietnamese people's cultural values and strengths in the cause of building and protecting the Fatherland" is a crucial task being the goal of protecting the Party's ideological foundation and fighting against distorted and hostile views in the new situation through educating, training, and completing Vietnamese culture and people. This article aims to spread the importance of educating, training, and fostering Vietnamese culture and people today to all social classes, especially spreading and resonating in the whole education system. The author considers educating, training, and fostering Vietnamese culture and people to be the main driving force in promoting the quick and early improvement of Vietnam's national cultural system and structure as well as its people.*

KEYWORDS: *Educating, training, and fostering Vietnamese culture and people, values, motivations, protecting the Party's ideological foundation, completing Vietnamese culture and people.*